

**ĐẢNG ỦY XÃ LÙNG PHÌNH
BAN XÂY DỰNG ĐẢNG**

*
Số: -TTr/BXDD

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM

Lùng phình, ngày tháng 5 năm 2026

TỜ TRÌNH

Về việc ban hành Quy chế tiếp nhận, phối hợp xử lý thông tin và định hướng dư luận xã hội trước những vấn đề Nhân dân quan tâm trên địa bàn xã Lùng Phình

Kính gửi: - Thường trực Đảng ủy xã Lùng Phình.

Thực hiện Quy định số 41-QĐ/TU, ngày 14/5/2026 của Tỉnh ủy Lào Cai về việc Quy định tiếp nhận, phối hợp xử lý thông tin và định hướng dư luận xã hội trước những vấn đề Nhân dân quan tâm, bức xúc trên địa bàn tỉnh Lào Cai”,

Ban xây dựng Đảng Đảng ủy xã Lùng Phình xây dựng dự thảo Quy chế tiếp nhận, phối hợp xử lý thông tin và định hướng dư luận xã hội trước những vấn đề Nhân dân quan tâm trên địa bàn xã Lùng Phình.

(Có gửi kèm dự thảo Quy chế)

Ban xây dựng Đảng kính trình Thường trực Đảng ủy xem xét, ban hành./.

Nơi nhận:
- Như trên,
- Lưu Ban XDD.

TRƯỞNG BAN

Giàng Seo Vần

*
Số -QC/ĐU
(Dự thảo)

Lùng Phình, ngày tháng 5 năm 2025

QUY CHẾ

tiếp nhận, phối hợp xử lý thông tin và định hướng dư luận xã hội trước những vấn đề Nhân dân quan tâm trên địa bàn xã Lùng Phình

Căn cứ Chỉ thị số 47-CT/TW ngày 23/5/2025 của Ban Bí thư về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác dư luận xã hội trong tình hình mới,

Căn cứ Quyết định số 238-QĐ/TW ngày 30/9/2020 của Ban Bí thư ban hành Quy chế phối hợp giữa Ban Tuyên giáo các cấp với cơ quan Nhà nước cùng cấp trong việc thực thi pháp luật, triển khai kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, giải quyết các vấn đề nổi cộm, Nhân dân quan tâm,

Căn cứ Quy định số 19-QĐ/TW ngày 08/4/2026 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng về công tác chính trị, tư tưởng trong Đảng,

Căn cứ Hướng dẫn số 05-HD/BTGDVTW ngày 30/01/2026 của Ban Tuyên giáo và Dân vận Trung ương về thực hiện Chỉ thị số 47-CT/TW ngày 23/5/2025 của Ban Bí thư về “Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác dư luận xã hội trong tình hình mới”,

Căn cứ Quy định số 41-QĐ/TU, ngày 14/5/2026 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Lào Cai quy định tiếp nhận, phối hợp xử lý thông tin và định hướng dư luận xã hội trước những vấn đề Nhân dân quan tâm trên địa bàn tỉnh Lào Cai,

Căn cứ Quy chế làm việc của Ban Chấp hành Đảng bộ xã Lùng Phình, nhiệm kỳ 2025 - 2030,

Ban Thường vụ Đảng ủy ban hành Quy chế tiếp nhận, phối hợp xử lý thông tin, định hướng dư luận xã hội trước những vấn đề Nhân dân quan tâm trên địa bàn xã Lùng Phình như sau:

CHƯƠNG I NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng

Quy chế này quy định về việc tiếp nhận, phân loại, xử lý, cung cấp thông tin và định hướng dư luận xã hội đối với các vấn đề Nhân dân quan tâm trên địa bàn xã Lùng Phình. Quy chế này không điều chỉnh việc giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh theo quy định của pháp luật.

Quy chế này áp dụng đối với các cấp ủy đảng, chi bộ, các cơ quan, đơn vị, cán bộ, đảng viên và Nhân dân trên địa bàn xã tham gia cung cấp thông tin dư luận

xã hội; các tổ chức, cá nhân có liên quan đến việc tiếp nhận, xử lý và định hướng dư luận xã hội.

Điều 2. Mục đích, yêu cầu

Thiết lập cơ chế thông nhất, đồng bộ, kịp thời, chính xác trong công tác nắm bắt, xử lý và định hướng dư luận xã hội. Chủ động phát hiện sớm, tham mưu xử lý kịp thời ngay từ cơ sở; không để bị động, bất ngờ, không để phát sinh “điểm nóng”. Bảo đảm thông tin chính xác, kịp thời, đúng định hướng, góp phần giữ vững ổn định chính trị - xã hội, củng cố niềm tin của Nhân dân.

Điều 3. Nguyên tắc thực hiện

Bảo đảm sự lãnh đạo, chỉ đạo trực tiếp, toàn diện, thống nhất của cấp ủy đảng và sự phối hợp chặt chẽ, kịp thời giữa các cơ quan, đơn vị trên địa bàn xã; đề cao trách nhiệm người đứng đầu. Phân định rõ trách nhiệm của từng cơ quan, đơn vị, cá nhân trong từng khâu của quy trình.

Thực hiện theo nguyên tắc: một đầu mối tham mưu, nhiều lực lượng phối hợp, xử lý theo thẩm quyền.

Thông tin phải khách quan, được kiểm chứng, kịp thời, đúng định hướng; không để khoảng trống thông tin. Người đứng đầu cấp ủy, tổ chức đảng, thủ trưởng các cơ quan, đơn vị chỉ đạo, kiểm tra, xác minh thông tin dư luận phản ánh có liên quan.

Thực hiện công khai, minh bạch các thông tin theo quy định; đồng thời bảo đảm bí mật nhà nước, bí mật công tác đối với các nội dung thông tin nhạy cảm chưa được công bố. Bảo đảm bí mật thông tin và người cung cấp thông tin theo quy định. Phối hợp chặt chẽ, đồng bộ, thống nhất, không chồng chéo, không né tránh trách nhiệm.

Kết hợp giữa cung cấp thông tin chính thống với định hướng tích cực và đấu tranh phản bác thông tin sai trái, xuyên tạc. Gắn việc xử lý thông tin với công tác định hướng tuyên truyền, ổn định dư luận xã hội.

Chủ động theo dõi, phát hiện, xử lý và định hướng thông tin trên không gian mạng; kịp thời phản bác thông tin sai trái, xuyên tạc, kích động gây ảnh hưởng đến an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội.

Điều 4. Giải thích từ ngữ

Trong Quy chế này, các thuật ngữ được hiểu như sau:

Dư luận xã hội là tổng hợp ý kiến, thái độ, tâm trạng và phản ứng của các nhóm xã hội trước những vấn đề chính trị, kinh tế, văn hoá, xã hội liên quan đến lợi ích của địa phương và của Nhân dân.

Thông tin dư luận xã hội là các ý kiến, phản ánh, kiến nghị, băn khoăn, bức xúc của cán bộ, đảng viên và Nhân dân về các vấn đề xã hội đang quan tâm.

“Điểm nóng” về dư luận là tình trạng một vấn đề bức xúc thu hút sự chú ý lớn của đông đảo Nhân dân, có nguy cơ dẫn đến khiếu kiện đông người, đình công, biểu tình hoặc gây mất an ninh trật tự.

Xử lý thông tin dư luận xã hội là việc xác minh, làm rõ nội dung phản ánh, đề xuất biện pháp giải quyết theo thẩm quyền.

Định hướng dư luận xã hội là việc cung cấp thông tin chính thống, tuyên truyền, giải thích nhằm tạo sự đồng thuận xã hội, ổn định tình hình.

CHƯƠNG II

TIẾP NHẬN, PHÂN LOẠI VÀ PHÂN TÍCH THÔNG TIN

Điều 5. Nội dung và kênh tiếp nhận thông tin

Nội dung thông tin được tiếp nhận: Phản ánh, kiến nghị trực tiếp của các tổ chức, đơn vị, Nhân dân; báo cáo của cộng tác viên dư luận xã hội; thông tin do báo chí, truyền thông và mạng xã hội phản ánh; tập trung vào các vấn đề Nhân dân quan tâm, bức xúc; dấu hiệu vi phạm; bất cập trong quản lý, điều hành; các vấn đề nhạy cảm, phức tạp có nguy cơ ảnh hưởng đến an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội tại địa bàn xã.

Kênh tiếp nhận: Hệ thống báo cáo viên, cộng tác viên dư luận xã hội của xã. Văn bản gửi đến Đảng ủy, UBND xã. Đường dây nóng (nếu có).

Báo chí, công thông tin điện tử, mạng xã hội. Thông qua các cuộc họp, tiếp xúc cử tri, tiếp công dân.

Điều 6. Nội dung thông tin cần theo dõi

Các chủ trương, chính sách lớn của Đảng, Nhà nước và của tỉnh, xã.

Các vấn đề nhạy cảm, phức tạp liên quan đến chính trị, văn hóa, xã hội, đất đai, tài nguyên, môi trường, dân tộc, tôn giáo, an ninh trật tự,... Các thông tin dư luận xấu, trái chiều liên quan đến lãnh đạo xã hoặc các cá nhân thuộc diện quản lý của cấp trên.

Các vụ việc nổi cộm, phát sinh có nguy cơ ảnh hưởng đến ổn định xã hội. Thông tin sai sự thật, xuyên tạc, kích động trên không gian mạng.

Điều 7. Phân loại thông tin

Thông tin dư luận xã hội được phân loại theo 04 mức độ, căn cứ vào tính chất vụ việc, phạm vi ảnh hưởng, tốc độ lan truyền, mức độ tác động xã hội và nguy cơ phát sinh phức tạp:

a) Mức 1 (Cấp bách): Thông tin có tính chất đột xuất, phức tạp, nhạy cảm; có khả năng tác động nhanh, phạm vi ảnh hưởng rộng; tiềm ẩn nguy cơ phát sinh “điểm nóng”, ảnh hưởng đến an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội.

b) Mức 2 (Quan trọng, nhạy cảm): Thông tin liên quan đến các vấn đề dư luận quan tâm, có tính nhạy cảm; có thể phát sinh diễn biến phức tạp nếu không được xử lý, định hướng kịp thời.

c) Mức 3 (Đáng chú ý): Thông tin phản ánh các vấn đề nổi lên trong cơ quan, đơn vị, thôn bản cần theo dõi, xử lý và định hướng.

d) Mức 4 (Thông thường): Thông tin mang tính phản ánh, kiến nghị, phạm vi ảnh hưởng hẹp, ít tác động, chưa phát sinh yếu tố phức tạp.

Điều 8. Tiếp nhận, phân loại và phân tích thông tin

Thực hiện tổng hợp thường xuyên, liên tục; báo cáo định kỳ và đột xuất.

Tiếp nhận, phân tích và đánh giá thông tin về mức độ ảnh hưởng, phạm vi lan truyền và nguy cơ tác động. Dự báo xu hướng dư luận, đề xuất phương án xử lý, định hướng phù hợp. Chủ động theo dõi, phát hiện thông tin dư luận trên không gian mạng.

CHƯƠNG III

QUY TRÌNH VÀ TRÁCH NHIỆM PHỐI HỢP XỬ LÝ THÔNG TIN

Điều 9. Thời hạn báo cáo thông tin

Việc báo cáo thông tin ban đầu (báo cáo nhanh) được thực hiện theo mức độ quy định tại Điều 7, cụ thể:

Mức độ 1: Báo cáo ngay, chậm nhất trong 02 giờ kể từ khi phát hiện.

Mức độ 2: Báo cáo trong 12 giờ kể từ khi phát hiện.

Mức độ 3: Báo cáo trong 02 ngày làm việc.

Mức độ 4: Báo cáo định kỳ hoặc tổng hợp theo quy định.

Nội dung báo cáo phải ngắn gọn, chính xác, kịp thời, phản ánh đúng bản chất thông tin, phục vụ công tác chỉ đạo và định hướng dư luận. Trường hợp khẩn cấp, báo cáo ngay bằng điện thoại hoặc qua hệ thống thông tin công vụ, sau đó hoàn thiện báo cáo bằng văn bản. Trường hợp thông tin có diễn biến mới, phức tạp, phải kịp thời cập nhật, báo cáo bổ sung.

Điều 10. Quy trình xử lý thông tin

Việc xử lý thông tin dư luận xã hội được thực hiện theo các bước sau:

Tiếp nhận, kiểm tra, xác minh ban đầu: Ghi nhận đầy đủ thông tin, lập sổ theo dõi, bảo đảm bí mật thông tin; trường hợp cần thiết đề nghị cơ quan có thẩm quyền xác minh.

Phân loại, đánh giá: Thực hiện phân loại, xác định mức độ thông tin theo quy định tại Điều 7.

Tham mưu chỉ đạo xử lý: Tổng hợp, báo cáo cấp có thẩm quyền chỉ đạo; chuyển thông tin đến cơ quan, đơn vị, địa phương có thẩm quyền để xem xét, xử lý.

Tổ chức xử lý và cung cấp thông tin: Cơ quan có thẩm quyền kiểm tra, xác minh, xử lý vụ việc; cung cấp thông tin chính thống và báo cáo kết quả theo quy định.

Định hướng dư luận xã hội và theo dõi, đánh giá: Chủ động cung cấp thông tin, tuyên truyền, định hướng dư luận; theo dõi, đánh giá diễn biến sau xử lý; trường hợp cần thiết, tổ chức thông tin rộng rãi.

Điều 11. Xử lý và thời hạn xử lý vụ việc

Các cơ quan, đơn vị, phòng ban chuyên môn có thẩm quyền chủ trì kiểm tra, xác minh, xử lý vụ việc theo quy định của pháp luật.

Việc xử lý vụ việc phải bảo đảm kịp thời, đúng thẩm quyền; không để kéo dài, phát sinh phức tạp hoặc hình thành “điểm nóng”.

Thời hạn xử lý vụ việc được thực hiện phù hợp với tính chất, mức độ, nội dung vụ việc và quy định của pháp luật.

Trường hợp vụ việc chưa xử lý xong trong thời gian cần thiết, cơ quan chủ trì phải báo cáo tiến độ, nêu rõ khó khăn, vướng mắc, dự kiến thời gian hoàn thành; đồng thời chủ động cung cấp thông tin phục vụ định hướng dư luận.

Đối với vụ việc phức tạp, nhạy cảm, vượt thẩm quyền, phải kịp thời báo cáo cấp có thẩm quyền xem xét, chỉ đạo.

Người đứng đầu cơ quan, đơn vị chịu trách nhiệm trước cấp có thẩm quyền nếu để chậm trễ, kéo dài việc xử lý, gây ảnh hưởng đến tình hình dư luận xã hội hoặc để phát sinh phức tạp, hình thành “điểm nóng”.

Điều 12. Trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị

Đảng ủy xã lãnh đạo, chỉ đạo toàn diện công tác nắm bắt, xử lý và định hướng dư luận xã hội trên địa bàn. Chỉ đạo các chi bộ, cơ quan, đơn vị trực thuộc thực hiện Quy chế này.

Chủ động nắm bắt, định hướng dư luận xã hội, nhất là đối với các vấn đề Nhân dân quan tâm, các vấn đề nhạy cảm, phức tạp.

Phối hợp với các cơ quan liên quan cung cấp thông tin, giải trình khi có yêu cầu.

Chỉ đạo xử lý thông tin dư luận xã hội thuộc thẩm quyền hoặc đề xuất cấp có thẩm quyền xử lý.

UBND xã chỉ đạo các cơ quan chuyên môn thuộc UBND xã (Văn phòng HĐND&UBND, phòng Văn hóa – Xã hội; Trung tâm Phục vụ hành chính công; Phòng Kinh tế; Công an xã) thực hiện nhiệm vụ tiếp nhận, xử lý, cung cấp thông tin và định hướng dư luận xã hội theo chức năng, nhiệm vụ được giao.

Phối hợp với Đảng ủy xã trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo. Tăng cường công tác quản lý nhà nước về báo chí, internet, mạng xã hội trên địa bàn. Hỗ trợ kỹ thuật trong việc lan tỏa thông tin chính thống, định hướng dư luận.

Công an xã chủ động thu thập, phân tích, dự báo tình hình liên quan đến an ninh, trật tự; kịp thời phát hiện các vấn đề nhạy cảm, phức tạp. Tiếp nhận, kiểm tra, xác minh thông tin; xử lý các hành vi lợi dụng dư luận nhằm vi phạm pháp luật, kích động gây mất an ninh trật tự. Phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan xử lý kịp thời các vụ việc phức tạp, nhạy cảm liên quan đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội. Phối hợp định hướng nội dung tuyên truyền và đấu tranh, phản bác các thông tin sai sự thật, xuyên tạc trên không gian mạng.

Ủy ban MTTQ Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội: Chủ động nắm bắt, tổng hợp kịp thời tâm tư, nguyện vọng, ý kiến, kiến nghị của đoàn viên, hội viên và Nhân dân. Phản ánh với cấp ủy, chính quyền và cơ quan có thẩm quyền xem xét, giải quyết. Tham gia công tác tuyên truyền, vận động Nhân dân thực hiện chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, góp phần tạo sự đồng thuận xã hội. Tham gia giám sát, phản biện xã hội đối với việc giải quyết các vấn đề Nhân dân quan tâm.

Các Chi bộ trực thuộc Đảng ủy xã: Chịu trách nhiệm toàn diện về công tác nắm bắt, quản lý, định hướng dư luận xã hội trong phạm vi, địa bàn, lĩnh vực được phân công. Thiết lập, duy trì kênh tiếp nhận thông tin; tổ chức thực hiện hiệu quả phương châm “4 tại chỗ”. Kịp thời xử lý các vấn đề phát sinh từ cơ sở.

Báo cáo nhanh về Đảng ủy xã đối với các vụ việc phức tạp, nhạy cảm (mức độ 1, 2) theo quy định. Tiếp nhận, phân loại, xử lý thông tin theo thẩm quyền; phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan.

Cán bộ, đảng viên và Nhân dân: Có trách nhiệm cung cấp thông tin chính xác, khách quan, trung thực khi có yêu cầu hoặc khi phát hiện các vấn đề cần xử lý, định hướng. Tuân thủ đầy đủ các quy định của pháp luật hiện hành trong quá trình cung cấp thông tin. Bảo đảm tính trung thực, chính xác, khách quan và kịp thời của nội dung thông tin đã cung cấp và chịu trách nhiệm về nội dung đã cung cấp.

CHƯƠNG IV

ĐỊNH HƯỚNG DƯ LUẬN XÃ HỘI

Điều 13. Nguyên tắc định hướng

Chủ động, kịp thời, thống nhất, đúng định hướng chính trị. Không né tránh, không để khoảng trống thông tin. Lấy thông tin tích cực làm chủ đạo, đồng thời kết hợp đấu tranh, phản bác thông tin sai trái.

Điều 14. Hình thức định hướng

Thông qua các phương tiện truyền thông đại chúng (nếu có), hệ thống thông tin cơ sở, trang thông tin điện tử của xã (nếu có) nhằm cung cấp, lan tỏa thông tin chính xác, kịp thời. Thông qua đội ngũ báo cáo viên, tuyên truyền viên, cộng tác viên dư luận xã hội của xã để trực tiếp tuyên truyền, định hướng, giải thích và nắm bắt tình hình dư luận. Thông qua đối thoại trực tiếp với Nhân dân để cung cấp thông tin, giải đáp thắc mắc, định hướng nhận thức và tạo sự đồng thuận trong xã hội.

Cung cấp thông tin chính thống, kịp thời cho các cơ quan báo chí (nếu có liên quan) nhằm bảo đảm thống nhất nội dung tuyên truyền và định hướng dư luận xã hội.

Điều 15. Thời gian cung cấp thông tin

Đối với các vụ việc phức tạp, nhạy cảm (mức độ 1, mức độ 2), cơ quan, đơn vị có thẩm quyền phải chủ động cung cấp thông tin, phát ngôn chính thức theo quy định. Thời gian cung cấp thông tin ban đầu đối với vụ việc mức độ 1: Thực hiện ngay sau khi có thông tin kiểm chứng bước đầu, trong thời gian sớm nhất, trường hợp cần thiết trong vòng 02 giờ.

Thời gian cung cấp thông tin ban đầu đối với vụ việc mức độ 2: Thực hiện trong thời gian không quá 24 giờ kể từ khi cơ quan, đơn vị có thẩm quyền phát hiện hoặc tiếp nhận thông tin về vụ việc.

Trường hợp vụ việc đặc biệt phức tạp, liên quan nhiều cấp, hoặc cần thời gian xác minh, kiểm chứng, việc cung cấp thông tin có thể thực hiện theo lộ trình nhưng phải bảo đảm kịp thời, chính xác, có định hướng, không để xảy ra khoảng trống thông tin.

CHƯƠNG V TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 16. Trách nhiệm người đứng đầu

Người đứng đầu cấp ủy, cơ quan, đơn vị có liên quan đến vụ việc phải chịu trách nhiệm trước cấp ủy cấp trên nếu chậm trễ trong việc nắm bắt, xử lý thông tin, dẫn đến phát sinh vụ việc phức tạp hoặc “điểm nóng” trên địa bàn, lĩnh vực phụ trách.

Người đứng đầu cấp ủy có trách nhiệm trực tiếp chỉ đạo xử lý dư luận tại địa phương mình. Trường hợp để xảy ra “điểm nóng” do chậm trễ, thiếu trách nhiệm trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo, người đứng đầu sẽ bị xem xét, xử lý trách nhiệm theo quy định.

Điều 17. Kiểm tra, giám sát và báo cáo

Đảng ủy xã chủ trì tham mưu, kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện Quy chế này; sơ kết, tổng kết và thực hiện chế độ báo cáo định kỳ, đột xuất theo quy định. Các cơ quan, đơn vị, cá nhân có thành tích xuất sắc trong công tác tiếp nhận, xử lý thông tin sẽ được xem xét, đề xuất khen thưởng theo quy định hiện hành.

Điều 18. Xử lý vi phạm

Tổ chức, cá nhân vi phạm, cung cấp thông tin sai sự thật, chậm trễ, né tránh trách nhiệm, lợi dụng việc cung cấp thông tin để vụ lợi, gây ảnh hưởng đến quyền,

lợi ích hợp pháp, uy tín của tổ chức, cá nhân khác thì giao cơ quan có thẩm quyền xem xét, xử lý theo quy định của Đảng và pháp luật của Nhà nước.

Điều 19. Hiệu lực thi hành

Quy chế này có hiệu lực kể từ ngày ký. Quá trình triển khai thực hiện, nếu có vướng mắc, kịp thời phản ánh về Đảng ủy xã (qua Ban xây dựng Đảng Đảng ủy) để tổng hợp, báo cáo Ban Thường vụ Đảng ủy xem xét, điều chỉnh.

Nơi nhận:

- Ban Tuyên giáo và Dân vận Tỉnh ủy,
- Văn phòng Tỉnh ủy
- Thường trực ĐU; HĐND, UBND xã
- Các đồng chí Ủy viên BCH Đảng bộ xã,
- Các cơ quan tham mưu, giúp việc Đảng ủy,
- Ủy ban MTTQ Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội xã,
- Các Chi bộ trực thuộc Đảng ủy,
- Lưu Văn phòng Đảng ủy, BXDD.

**T/M BAN THƯỜNG VỤ
BÍ THƯ**

Trần Hoàng Tuấn